

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **2079**/BKHCN-UĐCN

V/v phối hợp khảo sát cung - cầu công nghệ và đổi mới sáng tạo năm 2023

Hà Nội, ngày **30** tháng **6** năm 2023

Kính gửi:

Thực hiện Quyết định số 638/QĐ-BKHCN ngày 10/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc phê duyệt Kế hoạch tổ chức sự kiện Kết nối công nghệ và Đổi mới sáng tạo Việt Nam năm 2023 - Techconnect anh Innovation Vietnam 2023 (gọi tắt là Sự kiện), Bộ Khoa học và Công nghệ và Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh đồng chủ trì tổ chức Sự kiện trên vào tháng 9/2023. Nhằm nâng cao hiệu quả trong việc hỗ trợ doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học kết nối nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao, đổi mới công nghệ, đồng thời thúc đẩy xây dựng các dự án về đổi mới sáng tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ giao Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ tổ chức khảo sát, xác định nguồn cung - cầu công nghệ và đổi mới sáng tạo của các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, viện nghiên cứu, trường đại học trong nước và quốc tế.

Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ nêu trên, Bộ Khoa học và Công nghệ trân trọng đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành, hiệp hội liên quan phối hợp với Cục Ứng dụng và Phát triển công nghệ tổ chức khảo sát nguồn cung - cầu công nghệ và đổi mới sáng tạo theo (Phiếu khảo sát gửi kèm) **trước ngày 28/7/2023**.

Trân trọng cảm ơn./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, UĐCN.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Trần Văn Tùng

Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ: Phòng Hợp tác quốc tế và chuyên gia công nghệ; e-mail: csdm@most.gov.vn



PHIẾU KHẢO SÁT

CUNG - CẦU CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2023

(Kèm theo Công văn số ~~2079~~ ²⁰⁷⁹ BKHCN-UDCN ngày 30/6/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên tổ chức/doanh nghiệp:
- Địa chỉ:
- Người liên hệ:
- Di động:
- Email:
- Website:
2. Năm thành lập:
3. Ngành nghề: ☐ Sản xuất ☐ Dịch vụ ☐ Khác
4. Lĩnh vực hoạt động:

II. THÔNG TIN VỀ CUNG - CẦU CÔNG NGHỆ

II.1 Nguồn cung công nghệ sẵn sàng chuyển giao

5. Kết quả/sản phẩm của hoạt động nghiên cứu và phát triển

Nội dung	Đơn vị	Tổng số	Ghi chú
1. Số công nghệ mới/cải tiến đã được tạo ra/nâng cấp đến năm 2023.	Công nghệ		Vui lòng gửi kèm danh sách công nghệ
2. Số công nghệ đã được đưa vào sản xuất hoặc thương mại hóa	Công nghệ		Vui lòng gửi kèm danh sách công nghệ sẵn sàng chuyển giao
- Số công nghệ mới	Công nghệ		
- Số công nghệ cải tiến	Công nghệ		
- Số công nghệ nâng cấp	Công nghệ		
3. Doanh thu từ các hợp đồng chuyển giao công nghệ/kết quả nghiên cứu.	Triệu đồng		

6. Thông tin chi tiết về công nghệ/thiết bị¹

- 6.1. Tên công nghệ (quy trình/thiết bị/sản phẩm):
- 6.2. Công nghệ thuộc lĩnh vực:
- 6.3. Công nghệ thuộc quốc gia:
- 6.4. Tính mới hoặc ưu việt của công nghệ:
- 6.5. Phạm vi ứng dụng:
- 6.6. Mô tả chi tiết về Công nghệ/Quy trình công nghệ (mô tả hoặc có file tài liệu kèm theo):
- 6.7. Thông số kỹ thuật:
- 6.8. Khả năng ứng dụng:
- ☐ Đã có ứng dụng.

¹ Thông tin này sẽ được sử dụng cho mục đích kết nối cung cầu công nghệ và tham gia trình diễn tại sự kiện quốc gia Techconnect and Innovation Vietnam 2023 theo hình thức trực tiếp hoặc online.

Ứng dụng tại:

☐ Chưa.

Công nghệ có khả năng ứng dụng tại:

6.9. Tác động môi trường:

- ☐ Sản xuất sạch hơn (Cleaner production)
☐ Tiết kiệm năng lượng (Energy efficiency)
☐ Tái chế chất thải (Waste utilization)
☐ Không tác động đến môi trường (Not applicable)
☐ Khác (Other)

6.10. Tình trạng phát triển công nghệ:

- ☐ Thiết kế (Design)
☐ Mẫu quy mô phòng thí nghiệm (Laboratory Model)
☐ Sản xuất thử (Pilot Plan)
☐ Thử nghiệm thương mại hóa (Commercial Prototype)
☐ Công nghệ đang được sử dụng rộng rãi (Fully Commercialize)

6.11. Thông tin về SHTT

- | | | |
|--|---------|-----------|
| ☐ Nộp đơn đăng ký | Số đơn: | Ngày nộp: |
| ☐ Đã được cấp sáng chế | Số: | Ngày cấp: |
| ☐ Giải pháp hữu ích | Số: | Ngày cấp: |
| ☐ Kiểu dáng công nghiệp | | |
| ☐ Nhãn hiệu | | |
| ☐ Chưa đăng ký | | |

6.12. Hình thức chuyển giao (Transfer Term):

- ☐ Chia khóa trao tay (Turkey Plant)
☐ Cung cấp thiết bị (Equipment Supply)
☐ Tư vấn (Consultancy)
☐ Liên doanh (Joint Venture)
☐ Dịch vụ kỹ thuật (Technical Services)
☐ Li-xăng công nghệ (Technology Licensing)
☐ Tìm kiếm các đối tác (Research Partnerships)
☐ Hình thức khác. Cụ thể:

6.13. Các thông tin/yêu cầu khác của chủ sở hữu (nếu có):

6.14. Ước tính giá công nghệ (do chủ sở hữu ước tính):triệu đồng.

II.2 Nhu cầu công nghệ

7. Tên công nghệ yêu cầu (Xin nêu cụ thể):

☐ Trong nước ☐ Nước ngoài: (Xin nêu tên nước)

8. Nhu cầu công nghệ:

- | | |
|---|--|
| ☐ Tìm hiểu thông tin | ☐ Hoàn thiện công nghệ |
| ☐ Tư vấn | ☐ Tiếp nhận, chuyển giao, đổi mới công nghệ |
| ☐ Hợp tác nghiên cứu | ☐ Đầu tư tài chính |
| ☐ Nhu cầu khác:..... | |

9. Mong muốn hỗ trợ từ nhà cung cấp công nghệ:

- | | |
|---|---|
| ☐ Giới thiệu công nghệ | ☐ Sản phẩm mẫu, demo |
| ☐ Hồ sơ công nghệ | ☐ Nghiên cứu khả thi công nghệ |
| ☐ Mô hình thử nghiệm | ☐ Loại khác (nêu cụ thể) |

III. NHU CẦU ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ HỢP TÁC ĐỒNG ĐỔI MỚI SÁNG TẠO NĂM 2023²

III.1. Nhu cầu đổi mới sáng tạo

STT	Nội dung	Có	Không	Cụ thể nhu cầu
1	Đổi mới sản phẩm (Tổ chức/doanh nghiệp có dự kiến đưa ra sản phẩm mới hoặc sản phẩm được cải tiến)			(Tên sản phẩm)
2	Đổi mới quy trình sản xuất kinh doanh (Tổ chức/doanh nghiệp) dự kiến đưa vào áp dụng quy trình sản xuất kinh doanh mới/quy trình được cải tiến ở các khâu:			Cụ thể về phương thức thực hiện (Đầu tư công nghệ mới, nâng cấp máy móc, thiết bị, thuê chuyên gia, tiếp nhận chuyển giao công nghệ,)
	- Phương pháp sản xuất, chế biến sản phẩm của tổ chức/doanh nghiệp.			
	- Phương pháp logistic, vận chuyển hoặc phân phối nguyên vật liệu đầu vào, thành phẩm			
	- Tiếp thị và bán hàng			
	- Hệ thống thông tin và truyền thông			
	- Quản lý và hành chính			
	- Phát triển sản phẩm và quy trình SXKD.			
3	Nhu cầu khác (nếu có).			

III.2. Nhu cầu hợp tác đồng đổi mới sáng tạo

- Tên dự án/y tưởng đổi mới sáng tạo
- Tính cấp thiết:
- Lĩnh vực/công nghệ chính:
- Tổ chức/đối tác phối hợp (Ghi tên tổ chức, doanh nghiệp ở nước ngoài nếu có):
- Mô tả sản phẩm hoặc công nghệ dự kiến được hình thành hoặc phát triển trong dự án:
- Đặc điểm khác biệt hoặc ưu việt của sản phẩm hoặc công nghệ mà dự án dự kiến đem lại?
- Hệ thống/giải pháp tương tự trên thị trường trong nước/quốc tế (nếu có)
- Mô tả việc hợp tác với các đối tác quốc tế dự kiến sẽ mang lại lợi ích như thế nào cũng như việc sẵn sàng đầu tư cho hoạch định tăng trưởng của tổ chức/doanh nghiệp
- Dự kiến hiệu quả mang lại của dự án
- Đối với sản phẩm, đâu là thị trường mục tiêu và nhu cầu của thị trường về quy mô, khách hàng, thị trường ngách và phạm vi địa lý?
- Đối với kết quả nghiên cứu sẵn sàng thương mại hóa/công nghệ hoàn thiện vui lòng dự kiến kế hoạch thương mại hóa?
- Mô tả tác động của dự án:
- Đầu mối liên hệ của tổ chức/doanh nghiệp liên quan tới nghiên cứu phát triển và đổi mới sáng tạo:
 - Hợp tác đồng đổi mới sáng tạo là:
 - Các đối tác là:
- Hình thức hợp tác: Hợp tác đầu tư công nghệ ☐ Hợp tác nghiên cứu ☐
- Đề xuất kiến nghị khác (nếu có):

Xin trân trọng cảm ơn Quý đơn vị đã cung cấp thông tin

Xác nhận của Tổ chức/doanh nghiệp
(Ký tên, đóng dấu)

² Thông tin chi tiết vui lòng liên hệ Bà Nguyễn Thị Thu Hằng, Trưởng phòng Hợp tác quốc tế và chuyển giao công nghệ, sdt 0974.375.888; email csdm@most.gov.vn.

DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN

STT	Tên đơn vị	
63 tỉnh/thành phố		
1.	An Giang	
2.	Bà Rịa-Vũng Tàu	
3.	Bạc Liêu	
4.	Bắc Kạn	
5.	Bắc Giang	
6.	Bắc Ninh	
7.	Bến Tre	
8.	Bình Dương	
9.	Bình Định	
10.	Bình Phước	
11.	Bình Thuận	
12.	Cà Mau	
13.	Cao Bằng	
14.	Thành phố Cần Thơ	
15.	Thành phố Đà Nẵng	
16.	Đắk Lắk	
17.	Đắk Nông	
18.	Điện Biên	
19.	Đồng Nai	
20.	Đồng Tháp	
21.	Gia Lai	
22.	Hà Giang	
23.	Hà Nam	
24.	Thành phố Hà Nội (Thủ đô)	

25.	Hà Tĩnh
26.	Hải Dương
27.	Thành phố Hải Phòng
28.	Hòa Bình
29.	Thành phố Hồ Chí Minh
30.	Hậu Giang
31.	Hưng Yên
32.	Khánh Hòa
33.	Kiên Giang
34.	Kon Tum
35.	Lai Châu
36.	Lào Cai
37.	Lạng Sơn
38.	Lâm Đồng
39.	Long An
40.	Nam Định
41.	Nghệ An
42.	Ninh Bình
43.	Ninh Thuận
44.	Phú Thọ
45.	Phú Yên
46.	Quảng Bình
47.	Quảng Nam
48.	Quảng Ngãi
49.	Quảng Ninh
50.	Quảng Trị
51.	Sóc Trăng
52.	Sơn La

53.	Tây Ninh	
54.	Thái Bình	
55.	Thái Nguyên	
56.	Thanh Hóa	
57.	Thừa Thiên Huế	
58.	Tiền Giang	
59.	Trà Vinh	
60.	Tuyên Quang	
61.	Vĩnh Long	
62.	Vĩnh Phúc	
63.	Yên Bái	
Danh sách các viện		
64.	Viện Hàn Lâm KH&CN Việt Nam	
65.	Viện công nghệ sinh học Trụ sở: Nhà A10, 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	
66.	Viện công nghệ môi trường Trụ sở: Nhà A30 - Số 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Hà Nội	
67.	Viện vật lý ứng dụng và thiết bị khoa học Trụ sở: Nhà A26 - Số 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội	
68.	Viện nghiên cứu cơ khí Địa chỉ: Số 4 Đường Phạm Văn Đồng, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội	
69.	Viện tài nguyên và môi trường biển Trụ sở: số 246 phố Đà Nẵng, phường Cầu Tre, quận Ngô Quyền, TP. Hải Phòng	
70.	Viện Khoa học và Công nghệ Mỏ - Luyện kim.	
71.	Viện Công nghiệp thực phẩm.	
72.	Viện Nghiên cứu Sành sứ - Thủy tinh công nghiệp	
73.	Viện Nghiên cứu Dầu và Cây có dầu.	
74.	Viện Nghiên cứu Điện tử, Tin học, Tự động hóa.	

75.	Viện Năng lượng.
76.	Viện Nghiên cứu Da - Giấy.
77.	Viện Khoa học Lâm Nghiệp Việt Nam Địa chỉ : Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội - Điện thoại : 84.4.3838.9031 (Văn thư); 84.4.3836.3610 (KHKH)
78.	Viện khoa học Nông nghiệp Việt Nam Quỳnh Đô, Xã Vĩnh Quỳnh, H. Thanh Trì, Tp. Hà Nội khoảng 9.8 km Điện thoại: (84-4) 38 615 487
79.	Viện Cơ điện nông nghiệp và công nghệ sau thu hoạch Địa chỉ: 60 Trung Kính, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội Điện thoại: 043.8689187 Fax:043.8689131
80.	Viện Chăn nuôi Trụ sở: Phường Thụy Phương, Quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội Điện thoại: (+84 - 04) 38389267, Fax: (+84 4) 38389775
81.	Viện Khoa học kỹ thuật nông nghiệp miền Nam (thành phố Hồ Chí Minh) Địa chỉ: 121 Nguyễn Bình Khiêm, Quận 1, TP.HCM Điện thoại: 08. 38234076 – 38228371
82.	Viện Khoa học thủy lợi Việt Nam 171, Tây Sơn, Q. Đống Đa, Tp. Hà Nội (84-4) 38 522 086
83.	Viện Khoa học thủy lợi miền Nam (thành phố Hồ Chí Minh) 658, Võ Văn Kiệt, P. 01, Q. 5, Tp. Hồ Chí Minh Điện thoại: (84-28) 39 238 320
84.	Viện KHKH Nông lâm nghiệp Tây Nguyên (Đắk Lắk) Địa chỉ: Số 53 Nguyễn Lương Bằng - Tp.Buôn Ma Thuột - Tỉnh Đắk Lắk Điện thoại: (0500).3833369 –
85.	Viện Kinh tế và Quy hoạch thủy sản Địa chỉ: Số 10 Nguyễn Công Hoan, Ba Đình, Hà Nội. Điện thoại: +84-4-38345674- Fax: +84-4-38345674
86.	Viện Chính sách và chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn Số 16 Thụy Khuê - Tây Hồ - Hà nội. Tel: 04-39722067, Fax: 84-4-39711062.
87.	Viện Nghiên cứu cây ăn quả miền Nam (Tiền Giang) Địa chỉ: Long Định - Châu Thành - Tiền Giang Điện thoại : 0733 893 129;
88.	Viện nghiên cứu Hải sản (Hải Phòng) Địa chỉ: Số 224, Lê Lai, Hải Phòng Điện thoại: (84) 31 383 6656;
89.	Viện Điều tra Quy hoạch rừng Địa chỉ: Vĩnh Quỳnh - Thanh Trì - Hà Nội - Việt Nam Điện thoại: 84.04.8613858

90.	Viện Quy hoạch thủy lợi miền Nam (thành phố Hồ Chí Minh) Địa chỉ: 271/3 An Dương Vương, Phường 3, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam Điện thoại: 84-8-3835 0850	
91.	Viện Quy hoạch thủy lợi 162A Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội - Tel: (84-4)3825.6470 - 3825.4081	
92.	Viện Quy hoạch và thiết kế nông nghiệp Địa chỉ: 61 Hàng Chuối, Phường Phạm Đình Hồ, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội Điện thoại: +84 4 38213317 -	
93.	Viện Thú y Địa chỉ: 86 Trường Chinh, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam	
94.	Viện lúa đồng bằng sông Cửu Long (Cần Thơ) Địa chỉ tại xã Tân Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ	
95.	Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản III Địa chỉ: 33 Đặng Tất - Nha Trang - Khánh Hòa Điện thoại: 058 3831138	
96.	Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản II (thành phố Hồ Chí Minh) Địa chỉ: 116 Nguyễn Đình Chiểu, Quận 1, Tp.HCM Điện thoại: 84-8-38299592, 38230676	
97.	Viện nghiên cứu nuôi trồng thủy sản I (Bắc Ninh) Địa chỉ: Đình Bảng – Từ Sơn – Bắc Ninh. Điện thoại: 043-827-3069,	
Danh sách các trường đại học		
98.	Đại học Bách khoa Hà Nội	
99.	Đại học Quốc gia Hà Nội	
100.	Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh	
101.	Học viện Nông nghiệp Việt Nam	
102.	Trường ĐH Tôn Đức Thắng	
103.	Đại học Nông lâm Thái Nguyên	
104.	Đại học Cần Thơ	
105.	Đại học Bách khoa TP HCM	
106.	Đại học Nông Lâm TP HCM	
107.	Đại học Y Hà Nội	
108.	Đại học Xây dựng	
109.	Đại học Thủy lợi	

110	Đại học Dược Hà Nội
111	Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
112	Đại học Xây dựng
113	Đại học Giao thông vận tải
114	Trường Đại học Công nghệ Giao thông Vận tải
115	Trường Đại học Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh
116	Trường ĐH Công nghệ Hà Nội
Danh sách các hiệp hội	
117	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) - Địa chỉ: Số 9 Đường Đào Duy Anh, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành Phố Hà Nội, Phương Liên, Đống Đa, Hà Nội. - Điện thoại 024 3574 2022
118	Hội doanh nhân trẻ Việt Nam - Địa chỉ: Số 64 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
119	Hội Doanh nhân trẻ TP.HCM - Địa chỉ: 4 Alexandre de Rhodes, Bến Nghé, Quận 1, TP.HCM
120	Hội Doanh nghiệp Hàng Việt Nam chất lượng cao - Địa chỉ: 60/2 Lý Chính Thắng, P.8, Q.3, TP.HCM
121	Hiệp hội doanh nghiệp cơ khí Việt Nam VAMI - Địa chỉ: Tầng 2 tòa nhà 21 tầng, 124 Minh Khai Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.
122	Hiệp hội doanh nhân Việt Nam (VAWE) - Địa chỉ: Số 266 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội
123	Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam - Địa chỉ: Số 53 Nguyễn Du, Hà Nội
124	Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam (VINASME) - Địa chỉ: Tầng 10, Nhà D, Khách sạn Thể thao Hacinco, 15 Lê Văn Thiêm, Quận Thanh Xuân, TP Hà Nội, - Điện thoại 024 3556 4499
125	Hiệp hội Da - giấy- túi xách Việt Nam - Địa chỉ: Tầng 3 số 160 Hoàng Hoa Thám, Tây Hồ, Hà Nội
126	Hiệp hội Chế Biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (vasep) miền bắc - Địa chỉ: 10 Nguyễn Công Hoan, Ngọc Khánh, Hà Nội

127	Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa thành phố Hà Nội - Địa chỉ: Tầng 2 - Tầng 3, số 119 Lê Duẩn, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội. - Điện thoại 04 3942 5429 - Email: vp@hanoisme.vn	
128	Hiệp hội các doanh nghiệp ứng dụng công nghệ cao trong nông nghiệp - Địa chỉ: Số 08b, ngõ 603 Lạc Long Quân - Phường Xuân La - Quận Tây Hồ - Hà Nội. - Điện thoại 0915278078	
129	Hiệp hội Làng nghề Việt Nam - Địa chỉ: Số nhà 14, ngõ 2, phố Hoa Lư, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội - Điện thoại 024.39745347	
130	Hiệp hội các trường đại học và cao đẳng ngoài công lập Việt Nam - Địa chỉ: Số 64, Ngõ 71 Hoàng Văn Thái, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	
131	Hiệp hội thiết kế mẫu và sáng tạo mỹ thuật Việt Nam - Địa chỉ: Nhà số 5C-N2-TT5 Khu đô thị Bắc Linh Đàm, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội	
132	Hiệp hội doanh nghiệp dịch vụ logistics Việt Nam - Địa chỉ: Phòng 707 số 105 Láng Hạ, Hà Nội.	
133	Hiệp hội Dệt may Việt Nam - VITAS - Địa chỉ: Số 32 Tràng Tiền, Hoàn Kiếm, Hà Nội	
134	Hiệp hội Cà phê - Cacao Việt Nam - Địa chỉ: Số 5 Ông Ích Khiêm, Ba Đình, Hà Nội	